

**DANH SÁCH HỌC SINH KHÓA 17T4, 18T4, 19T4 CHƯA HOÀN TẤT ĐÓNG HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 18/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	17003062	Nguyễn Hoài	An	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
2	17004257	Lê Quốc	Bảo	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
3	17000279	Trần Quốc	Cường	17T4-THU1	4,674,000	335,000	5,009,000	
4	17000858	Nguyễn Ngọc Gia	Huy	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
5	17000686	Lê Hoàng Vươn	Lên	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
6	17000492	Nguyễn Lê Hoàng	Minh	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
7	17000106	Phan Huỳnh Tuyết	Minh	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
8	17004702	Võ Nhật	Minh	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
9	17003389	Võ Ý	Mỹ	17T4-THU1	4,674,000	335,000	5,009,000	
10	17000867	Đào Trọng	Nhân	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
11	17003318	Trần Hoàng Kiều	Oanh	17T4-THU1	4,674,000	335,000	5,009,000	
12	17000720	Ngô Lâm Bảo	Phúc	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
13	17002227	Nguyễn Thị Cẩm	Phượng	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
14	17002251	Huỳnh Ngọc	Sáng	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
15	17002059	Nguyễn Trần Trường	Sinh	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
16	17000416	Trần Kiến	Thành	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
17	17001030	Nguyễn Hoàng	Thông	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
18	17004526	Nguyễn Văn	Thủy	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
19	17000655	Đoàn Lê Thục	Trinh	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	
20	17000557	Châu Quốc	Tuấn	17T4-THU1	4,674,000	140,000	4,814,000	